

PHÁT TRIỂN KINH TẾ TUẦN HOÀN HƯỚNG TỚI NỀN KINH TẾ XANH

PGS, TS. Nguyễn Thế Chinh

Viện trưởng Viện Chính sách kinh tế môi trường (EERI)

Tóm tắt

Phát triển kinh tế tuần hoàn để hướng tới nền kinh tế xanh có cơ sở khoa học và thực tiễn hiện nay ở Việt Nam. Từ luận giải về kinh tế tuần hoàn, nghiên cứu cho thấy, việc thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn hoàn toàn có tính khả thi nhằm giải quyết tổng thể các vấn đề của nền kinh tế xanh: kinh tế, xã hội và môi trường. Chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước Việt Nam thời gian qua là phù hợp với xu thế. Để hướng tới nền kinh tế xanh từ việc thực hiện kinh tế tuần hoàn, nghiên cứu đã đưa ra các giải pháp phù hợp.

Từ khóa: kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, bảo vệ môi trường

1. Đặt vấn đề

Nền kinh tế xanh được hiểu đó là một nền kinh tế thân thiện môi trường, cùng với phát triển kinh tế duy trì được hệ sinh thái, đa dạng sinh học và cơ bản sử dụng năng lượng tái tạo, hạn chế tối đa phát thải khí nhà kính. Như vậy, để đạt được nền kinh tế xanh, trong nền kinh tế đó cần phải thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn trong các ngành, lĩnh vực kinh tế, bởi lẽ kinh tế tuần hoàn đạt được 3 tiêu chí chính là: (i) Giảm thiểu tối đa khai thác tài nguyên thiên nhiên; (ii) Kéo dài tuổi thọ và vòng đời sản phẩm; (iii) Giảm thiểu tối đa chất thải ra môi trường. Cả 3 tiêu chí này góp phần duy trì hệ sinh thái cũng như tiết kiệm năng lượng nhờ vào tái sử dụng và tái tuần hoàn chất thải đầu vào cho sản xuất.

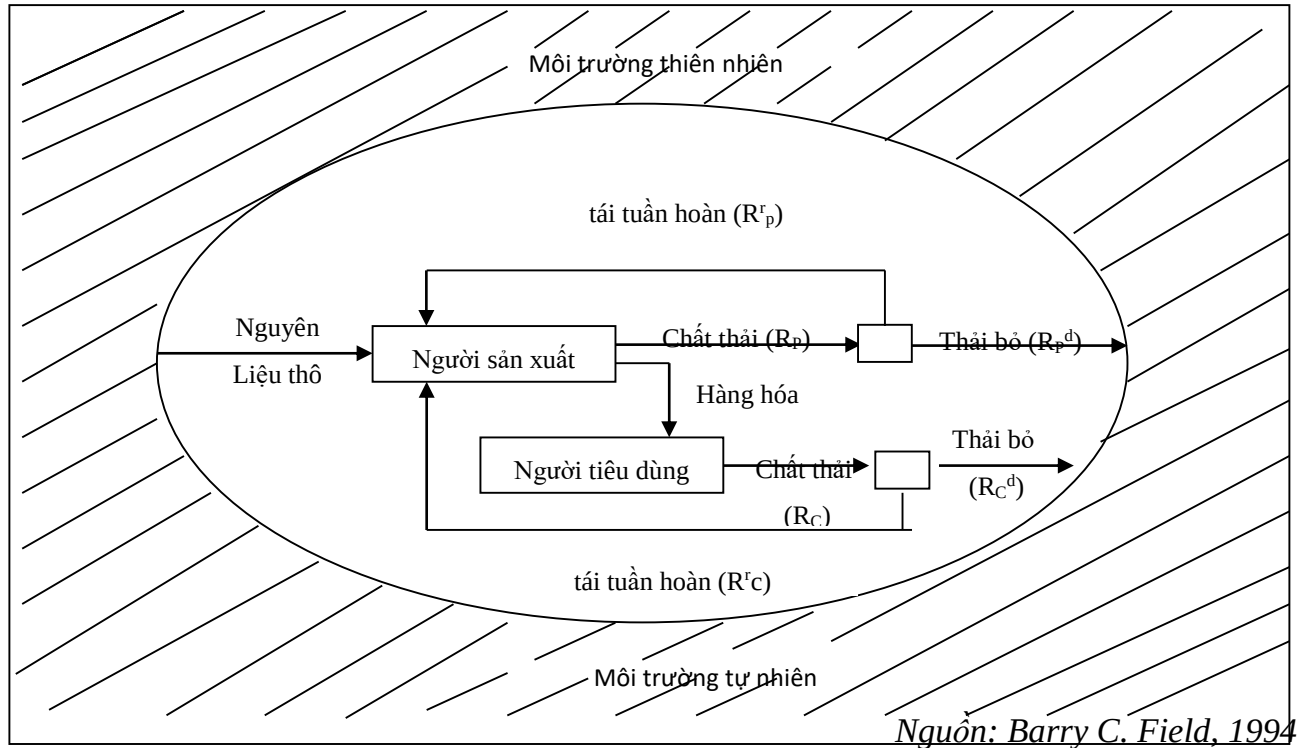
2. Luận giải về kinh tế tuần hoàn

2.1. Luân chuyển vật chất trong hệ thống kinh tế nhìn từ sản xuất và tiêu dùng

Trong mỗi nền kinh tế, vốn, lao động, khoa học và công nghệ, tài nguyên thiên nhiên được xác định là những đầu vào quan trọng của quá trình sản xuất. Cùng với đó, các hoạt động kinh tế, dân sinh sẽ tạo ra chất thải vào môi trường (Hình 1).

Từ khái quát hóa phiên bản của Barry C. Field có thể thấy, để nâng cao hiệu quả và tính bền vững của nền kinh tế đối với môi trường tự nhiên, trong hệ thống kinh tế phải khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên thô và giảm thiểu tối đa chất thải ra môi trường do nền kinh tế tạo ra thông qua tái sử dụng, tái chế chất thải. Việc này hoàn toàn có thể thực hiện được dựa trên nguyên lý động lực học, định luật bảo toàn vật chất và năng lượng, tính thực tiễn của hoạt động kinh tế, cho phép chuyển hóa chất thải quay vòng trở lại đầu vào của hệ thống kinh tế.

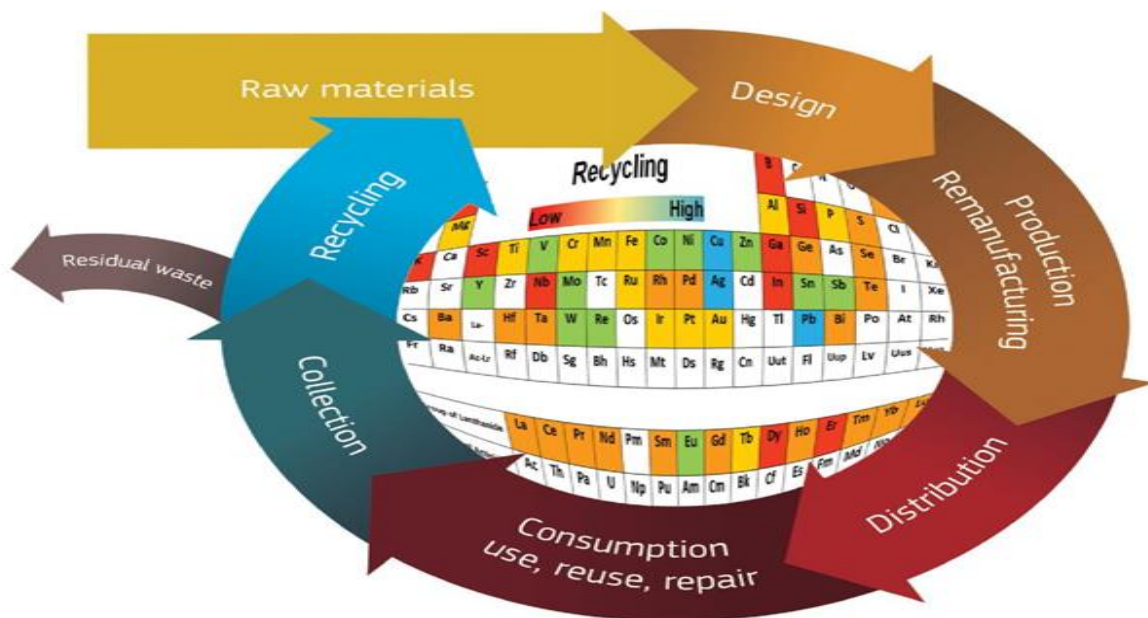
Hình 1: Vị trí, chức năng của tài nguyên và chất thải trong nền kinh tế



2.2. Vai trò của kinh tế tuần hoàn

Kinh tế tuần hoàn mô tả một hệ thống kinh tế dựa vào các mô hình kinh doanh thay thế khái niệm “kết thúc vòng đời” bằng việc giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế và thu hồi các nguyên liệu trong các quá trình sản xuất/phân phối và tiêu dùng ở các cấp độ vi mô (cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp, người tiêu dùng), cấp độ trung gian (ví dụ như các khu công nghiệp sinh thái), cấp độ vĩ mô (thành phố, vùng, quốc gia và rộng hơn nữa), với mục tiêu đạt được hướng tới nền kinh tế xanh và phát triển bền vững với ngụ ý đảm bảo chất lượng môi trường tốt, sự thịnh vượng về kinh tế và công bằng xã hội, đáp ứng lợi ích hiện tại và tương lai (William McDonough, 2018). Kinh tế tuyến tính chỉ quan tâm đến việc khai thác tài nguyên, sản xuất, tiêu dùng và thải bỏ ra môi trường, dẫn đến việc tạo ra một lượng phế thải khổng lồ, khai thác tối đa nguồn tài nguyên thiên nhiên; trong khi đó, kinh tế tuần hoàn chú trọng việc quản lý và tái tạo tài nguyên theo một vòng khép kín nhằm hạn chế tối đa tạo ra chất thải dựa vào công nghệ và hiệu quả kinh tế mang lại. Việc tận dụng chất thải như là tài nguyên đầu vào của hệ thống kinh tế được thực hiện bằng nhiều hình thức, từ thiết kế lại (Redesign), giảm thiểu (Reduce) sửa chữa (Repair), tái sử dụng (Reuse), tái chế (Recycle) và thay vì sở hữu vật chất thì hướng đến chia sẻ (sharing) hoặc cho thuê (leasing) dựa vào cơ hội thị trường, chia sẻ thông tin và chuyển đổi số.

Hình 2: Mô phỏng vận hành của mô hình kinh tế tuần hoàn



Nguồn: Fabrice Mathieux, 2017

Việc chuyển đổi sang kinh tế tuần hoàn là một cơ hội lớn để phát triển nhanh và bền vững, không chỉ đạt mục tiêu kinh tế, xã hội, môi trường, mà còn ứng phó với biến đổi khí hậu. Việc chuyển đổi sang kinh tế tuần hoàn giúp đáp ứng các mục tiêu của Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững (European Commission, 2018). Tiếp cận chuyển đổi từ kinh tế tuyến tính sang kinh tế tuần hoàn mang lại những lợi ích trong bối cảnh khủng hoảng tài nguyên, thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững - SDGs, ứng phó biến đổi khí hậu (Parson Michael, 2019): (i) Cách tiếp cận này không chỉ là những điều chỉnh nhằm giảm thiểu các tác động tiêu cực của nền kinh tế truyền thống - kinh tế tuyến tính mà còn là một sự thay đổi hệ thống tạo ra khả năng phục hồi lâu dài, cơ hội kinh doanh cũng như mang lại những lợi ích môi trường và xã hội; (ii) Là cơ sở tiền đề để thực hiện các mục phát triển bền vững (SDGs 2030) thông qua đảm bảo sản xuất và tiêu dùng bền vững, như: giảm tỷ lệ hiện nay về suy giảm tài nguyên, gìn giữ cho đáp ứng nhu cầu của thế hệ tương lai; nâng cao nhận thức của người dân về tái sử dụng, tái chế chất thải, hạn chế tiêu dùng các mặt hàng sử dụng một lần không cần thiết; mở rộng trách nhiệm của nhà sản xuất để hỗ trợ thực hiện 100% tỷ lệ tái chế chất thải thành nguyên liệu đầu vào; (iii) Là con đường hướng đến nền kinh tế các bon thấp, đặc biệt trong các ngành công nghiệp nặng. Tính toán của EU cho thấy, kinh tế tuần hoàn thông qua việc đo lường, kiểm soát các hoạt động từ phía nhu cầu có thể giúp giảm hơn một nửa lượng khí thải phát ra từ các ngành công nghiệp.

2.3. Nguyên tắc của kinh tế tuần hoàn

Theo Ellen MacArthur Foundation (2015), kinh tế tuần hoàn là một hệ thống công nghiệp được phục hồi và tái tạo theo thiết kế, dựa trên 3 nguyên tắc chính: bảo tồn và tăng cường vốn tự nhiên, tối ưu hóa năng suất tài nguyên và thúc đẩy hiệu quả của hệ thống (Andrew Morl, 2015).

(1) Duy trì và tăng cường vốn tự nhiên thông qua kiểm soát các tài sản hữu hạn và cân bằng các dòng tài nguyên tái tạo với các mức độ: phục hồi, chuyển hóa, trao đổi.

(2) Tối ưu hóa năng suất tài nguyên thông qua tuần hoàn các sản phẩm, các linh kiện

và vật liệu để sử dụng được ở mức độ thỏa dụng cao nhất.

(3) Thúc đẩy hiệu suất toàn hệ thống bằng cách tối thiểu hóa các ngoại ứng tiêu cực.

2.4. Phân loại các cấp độ của kinh tế tuần hoàn

Kinh tế tuần hoàn có nhiều cách tiếp cận khác nhau, theo cấp độ được chia thành 3 cấp:

(a) Cấp độ thấp, kinh tế tuần hoàn tập trung vào quá trình sản xuất của các doanh nghiệp và các mặt hàng nông sản, các nhà sản xuất được khuyến khích và yêu cầu áp dụng các phương pháp sản xuất sạch hơn và thiết kế sinh thái; nghĩa là được nhìn nhận từ các công đoạn của quá trình sản xuất của doanh nghiệp.

(b) Cấp độ trung gian, kinh tế tuần hoàn bao gồm việc phát triển các khu công nghiệp sinh thái và các hệ thống nông nghiệp sinh thái khác; từ việc thiết kế để tạo cơ hội tốt nhất cho việc thực hiện kinh tế tuần hoàn đối với hoạt động của doanh nghiệp.

(c) Cấp độ cao, cấp độ doanh nghiệp. Ở cấp độ này toàn bộ các công đoạn của quá trình sản xuất đều được thiết kế và không có chất thải đưa ra môi trường. Chất thải đều được giảm thiểu tối đa, tái sử dụng và tái chế. Kết quả đạt được là chất thải bằng không, sản xuất hoàn toàn khép kín.

3. Chủ trương, chính sách phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam

3.1. Chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tuần hoàn

Lần đầu tiên kinh tế tuần hoàn được khẳng định trong văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, thể hiện trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, trong đó đề cập đến “bối cảnh quốc tế” đã khẳng định “phát triển bền vững trở thành xu thế bao trùm trên thế giới; kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh đang là mô hình phát triển được nhiều quốc gia lựa chọn”, từ nhìn nhận bối cảnh quốc tế, tình hình thực tiễn trong nước, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đã đưa ra “phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội” có nội dung “khuyến khích phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn để sử dụng tổng hợp và hiệu quả đầu ra của quá trình sản xuất”. Như vậy, từ chủ trương của Đảng thể hiện trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, với những quan điểm định hướng phát triển kinh tế tuần hoàn nhằm hướng đến thực hiện tăng trưởng xanh và phát triển bền vững, là căn cứ để các ngành, lĩnh vực triển khai thực hiện dựa trên những quy định của pháp luật về kinh tế tuần hoàn.

3.2. Pháp luật của Nhà nước về kinh tế tuần hoàn

Lần đầu tiên Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 đã có những điều khoản quy định về thực hiện kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam, cụ thể tại Chương XI, mục 2, Điều 142. Theo đó, kinh tế tuần hoàn được quy định là mô hình kinh tế trong đó các hoạt động thiết kế, sản xuất, tiêu dùng và dịch vụ nhằm giảm khai thác nguyên liệu, vật liệu, kéo dài vòng đời sản phẩm, hạn chế chất thải phát sinh và giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.

Bộ, cơ quan ngang bộ, ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện lồng ghép kinh tế tuần hoàn ngay từ giai đoạn xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển; quản lý, tái sử dụng, tái chế chất thải.

Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có trách nhiệm thiết lập hệ thống quản lý và thực hiện biện pháp để giảm khai thác tài nguyên, giảm chất thải, nâng cao mức độ tái sử dụng và tái chế chất thải ngay từ giai đoạn xây dựng dự án, thiết kế sản phẩm, hàng hóa đến giai đoạn sản xuất, phân phối.

Chính phủ quy định tiêu chí, lộ trình, cơ chế khuyến khích thực hiện kinh tế tuần hoàn phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước.

Như vậy, Luật khẳng định, kinh tế tuần hoàn là mô hình kinh tế cần được khuyến khích phát triển từ các cơ quan quan hoạch định chính sách, chỉ đạo thực hiện và đặc biệt là đối với sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, các ngành. Để triển khai cụ thể Luật giao Chính phủ quy định chi tiết thông qua nghị định, thông tư.

Trên cơ sở quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường đã cụ thể hóa các điều khoản quy định về kinh tế tuần hoàn tại Chương X, mục 3. Cụ thể:

Điều 138. Quy định chung về kinh tế tuần hoàn

1. Tiêu chí chung về kinh tế tuần hoàn

a) Giảm khai thác, sử dụng tài nguyên không tái tạo, tài nguyên nước; tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên, nguyên liệu thô, vật liệu; tiết kiệm năng lượng;

b) Kéo dài thời gian sử dụng vật liệu, thiết bị, sản phẩm, hàng hóa, các linh kiện, cấu kiện;

c) Hạn chế chất thải phát sinh và giảm thiểu tác động xấu đến môi trường bao gồm: giảm chất thải rắn, nước thải, khí thải; giảm sử dụng hóa chất độc hại; tái chế chất thải, thu hồi năng lượng; giảm sản phẩm sử dụng một lần; mua sắm xanh.

2. Chủ dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ căn cứ kế hoạch hành động quy định tại điểm a khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 139 Nghị định này thực hiện một hoặc nhiều biện pháp theo thứ tự ưu tiên sau đây để đạt được tiêu chí kinh tế tuần hoàn:

a) Hạn chế sử dụng các sản phẩm không thân thiện môi trường; tối ưu hóa sử dụng thiết bị, sản phẩm; tăng hiệu quả sản xuất, sử dụng hiệu quả tài nguyên, nguyên liệu, vật liệu;

b) Kéo dài vòng đời sản phẩm và các linh kiện, cấu kiện của sản phẩm, bao gồm: tái sử dụng (sản phẩm được người tiêu dùng khác tái sử dụng); tu sửa (sửa chữa hoặc bảo trì các sản phẩm bị lỗi để kéo dài thời gian sử dụng); tân trang (phục hồi và nâng cấp sản phẩm cũ); tái sản xuất (sử dụng các thành phần, linh kiện, cấu kiện của các sản phẩm thải bỏ vào các chức năng tương tự); thay đổi mục đích sử dụng (sử dụng các sản phẩm hoặc các linh kiện, cấu kiện của sản phẩm thải bỏ cho sản phẩm mới có chức năng khác);

c) Giảm chất thải phát sinh bao gồm: tái chế chất thải (xử lý, chế biến chất thải để chuyển hóa thành nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu có ích); thu hồi năng lượng thông qua thiêu đốt chất thải.

3. Chủ dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp căn cứ kế hoạch hành động quy định tại điểm a khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 139 Nghị định này thực hiện một hoặc nhiều biện pháp sau đây để đạt được tiêu chí kinh tế tuần hoàn:

a) Thiết kế mặt bằng tổng thể tối ưu, liên kết giữa các dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để nâng cao hiệu quả sử dụng và giảm định mức tiêu thụ tài nguyên đất, nước, khoáng sản, năng lượng; nâng cao tỷ lệ tái chế và giảm thiểu tổng khối lượng chất thải phát sinh; các giải pháp khác quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Phát triển, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo theo quy định của pháp luật;

c) Thu gom, lưu trữ để tái sử dụng nước mưa; thu gom, xử lý, tái sử dụng nước thải;

d) Thực hiện các hoạt động cộng sinh công nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.

4. Chủ dự án đầu tư khu đô thị, khu dân cư tập trung căn cứ kế hoạch quy định tại điểm a khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 139 Nghị định này thực hiện thiết kế, tổ chức quản lý và thực hiện các biện pháp sau đây để đạt được tiêu chí kinh tế tuần hoàn:

a) Thiết kế mặt bằng tổng thể tối ưu nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng và giảm định mức tiêu thụ tài nguyên đất, nước, năng lượng;

b) Áp dụng các giải pháp giao thông thân thiện với môi trường, giảm phát thải khí nhà kính;

c) Phát triển, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện các biện pháp khác về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

Điều 139. Lộ trình, trách nhiệm thực hiện kinh tế tuần hoàn

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn theo quy định tại khoản 5 Điều này trước ngày 31 tháng 12 năm 2023;

b) Xây dựng, vận hành nền tảng kết nối thông tin, chia sẻ dữ liệu về áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn;

c) Xây dựng, ban hành khung hướng dẫn áp dụng, đánh giá việc thực hiện kinh tế tuần hoàn;

d) Thực hiện các trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều này thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý nhà nước được giao, có trách nhiệm:

a) Xây dựng, phê duyệt kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn của ngành, lĩnh vực, sản phẩm phù hợp với kế hoạch hành động quốc gia quy định tại khoản 5 Điều này;

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, giáo dục, đào tạo về nội dung kinh tế tuần hoàn;

c) Lồng ghép các tiêu chí cụ thể thực hiện kinh tế tuần hoàn ngay trong quá trình xây dựng các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển; quản lý, tái sử dụng,

tái chế chất thải;

d) Quản lý, cập nhật thông tin, dữ liệu thực hiện kinh tế tuần hoàn và tích hợp với hệ thống thông tin dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

đ) Tổ chức áp dụng thí điểm mô hình kinh tế tuần hoàn đối với ngành, lĩnh vực năng lượng, nguyên liệu, chất thải theo kế hoạch hành động quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều này;

e) Thực hiện các trách nhiệm khác liên quan đến kinh tế tuần hoàn theo quy định tại Nghị định này.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Xây dựng, lấy ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan và phê duyệt kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn cấp tỉnh phù hợp với các kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn quy định tại khoản 4 Điều này;

b) Thực hiện các trách nhiệm quy định tại các điểm b, c, d và e khoản 2 Điều này trên địa bàn quản lý;

c) Tổ chức áp dụng thí điểm mô hình kinh tế tuần hoàn đối với ngành, lĩnh vực năng lượng, nguyên liệu, chất thải theo kế hoạch hành động quy định tại điểm a khoản này, khoản 4 và khoản 5 Điều này.

4. Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn bao gồm các nội dung chính sau:

a) Phân tích tổng quan về hiện trạng khai thác và sử dụng tài nguyên; sản xuất và tiêu dùng; tình hình và dự báo phát sinh chất thải; bối cảnh trong nước và quốc tế về thực hiện kinh tế tuần hoàn;

b) Xây dựng quan điểm, mục tiêu tổng quát, mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể thực hiện kinh tế tuần hoàn trong thời kỳ kế hoạch hành động quốc gia 10 năm;

c) Xác định nhiệm vụ, lộ trình thực hiện kinh tế tuần hoàn đối với các ngành, lĩnh vực, trong đó xác định các ngành, lĩnh vực ưu tiên thực hiện theo từng giai đoạn; xây dựng danh mục các ngành, lĩnh vực đặc thù phải có hướng dẫn áp dụng kinh tế tuần hoàn;

d) Xác định các loại hình dự án đầu tư, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, sản phẩm phải thực hiện thiết kế để đạt được các tiêu chí kinh tế tuần hoàn; áp dụng sản xuất sạch hơn, sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường, sản xuất sử dụng nguyên liệu tái chế, quản lý vòng đời của các loại hóa chất và chất thải;

đ) Định hướng các giải pháp thực hiện kinh tế tuần hoàn bao gồm: tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, tập huấn, phổ biến kiến thức, pháp luật; phát triển khoa học và công nghệ; phát triển nguồn nhân lực; phát triển hạ tầng kỹ thuật; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu; huy động các nguồn vốn; hợp tác quốc tế và các giải pháp khác;

e) Tổ chức thực hiện bao gồm: phân công trách nhiệm của cơ quan chủ trì và các cơ quan phối hợp; chế độ giám sát, báo cáo; phân bổ nguồn lực thực hiện.

5. Kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn của ngành, lĩnh vực, sản phẩm phải

phù hợp với kế hoạch hành động quốc gia quy định tại khoản 4 Điều này. Căn cứ đặc điểm của từng ngành, lĩnh vực, sản phẩm, trong kế hoạch hành động phải xác định các giải pháp thực hiện kinh tế tuần hoàn phù hợp với quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 138 Nghị định này.

6. Chủ dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có trách nhiệm thực hiện kinh tế tuần hoàn theo kế hoạch hành động quy định tại điểm a khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều này.

7. Khuyến khích chủ dự án đầu tư, cơ sở, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp áp dụng kinh tế tuần hoàn sớm hơn lộ trình được xác định trong kế hoạch hành động quy định tại điểm a khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều này.

8. Khuyến khích chủ dự án đầu tư, cơ sở, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoạt động trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành tiếp tục duy trì việc áp dụng một hoặc nhiều biện pháp quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 138 Nghị định này (nếu có).

Điều 140. Cơ chế khuyến khích thực hiện kinh tế tuần hoàn

1. Nhà nước ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế tuần hoàn đối với các hoạt động sau:

a) Nghiên cứu khoa học, phát triển ứng dụng, chuyển giao công nghệ và sản xuất thiết bị, đào tạo nhân lực để thực hiện kinh tế tuần hoàn;

b) Cung cấp nền tảng chia sẻ thông tin, dữ liệu về kinh tế tuần hoàn.

2. Tổ chức, cá nhân có hoạt động, dự án áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn thuộc đối tượng được ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường, dự án được cấp tín dụng xanh theo quy định của pháp luật được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ theo quy định tại các Điều 131, 132, 133, 134, 135 và 137 Nghị định này và quy định của pháp luật khác có liên quan và cơ chế khuyến khích về tín dụng xanh, trái phiếu xanh theo quy định tại các Điều 154, 155, 156 và 157 Nghị định này.

3. Nhà nước khuyến khích các hoạt động phát triển kinh tế tuần hoàn sau:

a) Nghiên cứu, phát triển công nghệ, giải pháp kỹ thuật, cung cấp các dịch vụ tư vấn, thiết kế, đánh giá thực hiện kinh tế tuần hoàn theo quy định của pháp luật;

b) Phát triển các mô hình liên kết, chia sẻ việc sử dụng tuần hoàn sản phẩm và chất thải; thành lập các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, liên minh tái chế, các mô hình liên kết vùng, liên kết đô thị với nông thôn và các mô hình khác theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đạt được tiêu chí của kinh tế tuần hoàn;

c) Áp dụng các biện pháp cộng sinh công nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

d) Phát triển thị trường tái sử dụng sản phẩm thải bỏ, tái chế chất thải;

đ) Huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện kinh tế tuần hoàn theo quy định

của pháp luật;

e) Hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm, kiến thức, công nghệ về kinh tế tuần hoàn theo quy định của pháp luật”.

Trên cơ sở chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 687/QĐ-TTg, ngày 07/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về “phê duyệt Đề án kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam”. Đây là căn cứ để các bộ, ngành và địa phương triển khai thực hiện các mô hình kinh tế tuần hoàn phù hợp với các lĩnh vực của mình. Hiện nay Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao chủ trì, phối hợp với các bộ ngành và địa phương xây dựng kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn để trình Chính phủ trước ngày 31/12/2023.

4. Một số khuyến nghị về phát triển kinh tế tuần hoàn hướng đến nền kinh tế xanh

Khái niệm “kinh tế xanh” (Green Economy), “kinh tế các bon thấp” (Low Carbon Economy) ra đời trong bối cảnh ứng phó với biến đổi khí hậu và duy trì hệ sinh thái tự nhiên vốn có của trái đất do sự mất mát quá nhiều hệ sinh thái và đa dạng sinh học, cùng với đó là khái niệm “vốn tự nhiên” (Natural Capital), trong quá trình triển khai cụ thể cách nhìn nhận của một số quốc gia, đặc biệt là Hàn Quốc đưa ra khái niệm “tăng trưởng xanh” (Green Growth), tất cả đều hướng đến thực hiện mục tiêu chung phát triển bền vững (SDGs). Với mỗi khái niệm có nội hàm và cách tiếp cận phù hợp. Như vậy, sự xuất hiện khái niệm “kinh tế tuần hoàn” đã phản ánh được tính thực thi đối với thực hiện kinh tế xanh, duy trì vốn tự nhiên, các bon thấp, tăng trưởng xanh cũng như các chỉ tiêu của SDGs. Để kinh tế tuần hoàn thực hiện thành công và hướng đến nền kinh tế xanh, một số nội dung sau đây cần lưu ý.

Thứ nhất, về nhận thức

Cần luận giải rõ nội hàm của các khái niệm và định nghĩa “kinh tế tuần hoàn” và “kinh tế xanh”, từ đó tuyên truyền và phổ biến nhận rộng cho toàn xã hội. Hiện nay, về khái niệm đã có quy định trong Luật Bảo vệ môi trường về “kinh tế tuần hoàn”, còn khái niệm “kinh tế xanh” cũng phải được quy định rõ ràng, mặc dù chúng ta đã có khái niệm về “tăng trưởng xanh”. Về khái niệm kinh tế tuần hoàn, mặc dù đã có, nhưng cũng còn có ý kiến khi đưa vào triển khai thực tế từ các góc nhìn khác nhau.

Thứ hai, về tiêu chí

Kinh tế tuần hoàn có tiêu chí của kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh có tiêu chí của kinh tế xanh, giữa các tiêu chí này có sự giống nhau và khác nhau thế nào? Nếu thực hiện kinh tế tuần hoàn hướng đến nền kinh tế xanh rõ ràng kinh tế tuần hoàn phải thực hiện trước và như quy định của Luật Bảo vệ môi trường chính là thực hiện các mô hình kinh tế tuần hoàn để đạt mục tiêu “nền kinh tế xanh”. Kinh tế xanh là mục tiêu cần đạt của kinh tế tuần hoàn chăng?

Thứ ba, về cơ chế chính sách

Cần tiếp tục hoàn thiện sự bắt cập trong các chính sách ban hành liên quan đến kinh tế tuần hoàn và kinh tế xanh. Hiện nay chúng ta đang triển khai đồng thời “Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh” và “Đề án kinh tế tuần hoàn”, hai nội dung này phải có sự bổ sung và tiền đề cho nhau. Tuy nhiên, cần lưu ý bản chất của kinh tế tuần hoàn dựa trên hiệu quả kinh tế tổng thể để doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện, do vậy nhiều tiêu chí của kinh tế

tuần hoàn thực hiện cũng phù hợp với tiêu chí của tăng trưởng xanh để hướng đến nền kinh tế xanh.

Thứ tư, đặt trong bối cảnh mở cửa và hội nhập kinh tế thế giới

Hiện nay, kinh tế Việt Nam đã và đang hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới, nhất là các hiệp định thế hệ mới đòi hỏi cao về chất lượng sản phẩm hàng hóa, do vậy thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn đối với các sản phẩm hàng hóa, nhất là hàng hóa xuất khẩu vào các thị trường đòi hỏi chất lượng cao, như: EU, Mỹ, Nhật, Australia..., thực hiện kinh tế tuần hoàn trong quá trình sản xuất chính là đạt các tiêu chí môi trường và các tiêu chí khác, sản phẩm xuất khẩu thuận lợi cho những tiêu chí xanh đó có quy định về (nhãn xanh, nhãn sinh thái).

Thứ năm, sự gắn kết của kinh tế tuần hoàn với các tiêu chí xanh khác để hướng đến nền kinh tế xanh

Về cơ bản, mô hình kinh tế tuần hoàn được thực hiện trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, chủ các doanh nghiệp đóng vai trò chính, nền kinh tế xanh không chỉ thực hiện trong nội bộ doanh nghiệp mà còn gắn với môi trường thiên nhiên như không gian xanh, đa dạng sinh học và môi trường thiên nhiên, do vậy sự gắn kết của thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn đặt trong môi trường cụ thể và bổ sung tiêu chí xanh thân thiện môi trường chính là kinh tế tuần hoàn hướng đến nền kinh tế xanh.

5. Kết luận

Phát triển kinh tế tuần hoàn để hướng tới nền kinh tế xanh có cơ sở khoa học và thực tiễn hiện nay ở Việt Nam. Từ luận cứ về kinh tế tuần hoàn cho thấy, thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn hoàn toàn có tính khả thi nhằm giải quyết tổng thể các vấn đề: kinh tế, xã hội và môi trường. Chính vì vậy, chủ trương của Đảng đã thể hiện rõ ràng trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/NĐ-CP cũng đã cụ thể hóa để triển khai thực hiện. Tuy nhiên, để hướng tới nền kinh tế xanh từ việc thực hiện kinh tế tuần hoàn cần phải tiếp tục có những triển khai tiếp từ nhận thức đến xem xét lại cơ chế chính sách và sự đồng bộ trong quá trình triển khai thực hiện phù hợp với xu thế chung toàn cầu trong bối cảnh kinh tế Việt Nam ngày càng hội nhập sâu và rộng với kinh tế thế giới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thế Chinh (2019). Cơ hội và thách thức cho phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam, *Tạp chí Cộng sản*, số 931
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật
3. Chính phủ (2022). *Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường*
4. Quốc hội (2020). *Luật Bảo vệ môi trường, số 72/2020/QH14, ngày 17/11/2020*
5. Thủ tướng Chính phủ (2022). *Quyết định số 687/QĐ-TTg, ngày 07/6/2022 phê duyệt Đề án kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam*